TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ
TỈNH QUẢNG NGÃI
Bản án số: 30/2023/HS-ST
Ngày 12 - 7 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN NHÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức
Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Trương Thị Hương
- Ông Nguyễn Ngọc Thời

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa*:** Ông Ngô Thanh Hiển - Kiểm sát viên.

Vào ngày 12 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Tăng D, sinh ngày 08 tháng 4 năm 1975, tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn N, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Tăng H – sinh năm 1945, con bà Nguyễn Thị H – sinh năm 1947; có vợ: Nguyễn Thị Ái T – sinh năm 1976; con: 02 đứa lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị B – sinh năm 1965 (chết)

Người đại diện hợp pháp cho bà Ba có:

+ Ông Nguyễn L– sinh năm 1936

+ Bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1937

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi, là cha mẹ của bà Ba. Vắng mặt

+ Ông Nguyễn Thế H – sinh năm 1964

+ Chị Nguyễn Thị T – sinh năm 1998

+ Chị Nguyễn Thị Th – sinh năm 1991

+ Anh Nguyễn Công V – sinh năm 1993

+ Anh Nguyễn Tiến H – sinh năm 1994

Cùng cư trú: Tổ dân phố Đ, phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi, là chồng, con của bà B

Ông H, anh H có mặt; chị T, Th và anh V vắng mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Bà Nguyễn Thị Ái T – sinh năm 1976. Có mặt

Địa chỉ: Thôn N, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi

- *Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Văn S – sinh năm 1969

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường N, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt

+ Ông Trần Đình T – sinh năm 1974

Nơi cư trú: Tổ dân phố Q, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt

+ Ông Lê Vĩnh V – sinh năm 1982. Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn N, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/01/2023, Nguyễn Tăng D (sinh ngày 08/04/1975, trú tại thôn N, xã P, thị xã Đ) điều khiển xe ô tô khách BKS 76B-007.04 lưu thông theo hướng Tây – Đông trên đường Hùng Vương (để đến đường Nguyễn Tất Thành nhận hàng vào thành phố Hồ Chí Minh), trên xe lúc này còn có 02 người phụ xe là Nguyễn Đình T và Lê Vĩnh V. Khi Nguyễn Tăng D điều khiển xe ô tô khách BKS 76B-007.04 đến ngã tư giao nhau giữa đường Hùng Vương và Nguyễn Chánh thuộc địa phận TDP A, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi, D điều khiển xe với tốc độ khoảng 60-65km/h. Tại khu vực ngã tư có vòng xuyến, có biển báo hiệu nguy hiểm "Đi chậm", có biển báo người đi bộ qua đường, có vạch kẻ người đi bộ qua đường nhưng do đường vắng người nên D không giảm tốc độ, thiếu chú ý quan sát để đề phòng ngừa tai nạn. Lúc này từ phía Nam ngã tư từ đường Nguyễn Chánh có bà Nguyễn Thị B (Sinh năm 1965, trú tại TDP Đ, phường V, thị xã Đ) điều khiển xe máy BKS 76HE-7606 qua đường theo hướng Nam – Bắc và đã qua đến khu vực giữa đường thì D mới phát hiện bà B qua đường. Do khoảng cách gần nên D không xử lý kịp dẫn đến xe ô tô BKS 76B-007.04 đã va chạm với xe máy và cơ thể của bà Nguyễn Thị B. Hậu quả của vụ tai nạn làm nạn nhân Nguyễn Thị B tử vong.

Sau vụ tai nạn cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, thu thập dấu vết, thu thập dữ liệu điện tử từ camera khu vực hiện trường và trưng cầu giải phẫu tử thi để giám định về nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị B, trưng cầu giám định dấu vết cơ học, trưng cầu giám định trích xuất dữ liệu điện tử,... kết quả:

Theo Kết luận giám định pháp y về tử thi số 66/KL-KTHS ngày 18/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Thị B: Đa thương tích, chấn thương sọ não, rạn nứt xương hộp sọ, xuất huyết não dẫn đến chết.

- Kết luận giám định số 150/KL-KTHS ngày 13/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi về dấu vết cơ học, kết luận:

+ Mặt trước bên trái đầu xe ô tô BKS 76B-007.04 va chạm với bên trái xe máy BKS 76HE – 7606. Tại thời điểm tai nạn xe ô tô BKS 76B-007.04 chuyển động theo hướng Tây sang Đông, xe máy 76HE-7606 chuyển động theo hướng Nam ra Bắc.

+ Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa 02 phương tiện là khu vực phía Tây đầu phía Tây dấu vết xước mặt đường (ký hiệu V1). *Vết V1 theo kết quả khám nghiệm hiện trường là vết xước mặt đường và cách lề phía Nam 6,20m, trong khi phần đường phía Nam rộng 7,50m.*

+ Vùng đỉnh thái dương trái và bên trái cơ thể nạn nhân Nguyễn Thị B va chạm với mặt trước góc dưới kính chắn gió và mặt trước bên trái đầu xe ô tô BKS 76B-007.04 tạo ra các dấu vết thương tích bên trái cơ thể và làm rạn nứt xương hộp sọ vùng trán nạn nhân Nguyễn Thị B.

Tại bản cáo trạng số 26/CT – VKS ngày 06/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ truy tố Nguyễn Tăng D về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Tăng D từ 12 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên đề nghị miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại giấy phép lái xe hạng E của Nguyễn Tăng D

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công thị xã Đức Phổ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tăng D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo công nhận là người trực tiếp điều khiển xe ô tô khách Biển kiểm soát: 76B-007.04 lưu thông hướng Tây - Đông trên đường Hùng Vương, đến ngã tư giao nhau giữa đường Hùng Vương và đường Nguyễn Chánh thuộc tổ dân phố A, phường P, thị xã Đ, bị cáo không giảm tốc độ, thiếu chú ý quan sát, chủ quan không đề phòng tai nạn khi đi vào ngã tư giao nhau nên đã tông vào xe mô tô Biển kiểm soát: 76HE-7606 do bà Nguyễn Thị B đang điều khiển qua đường theo hướng Nam ra Bắc làm Nguyễn Thị B chết. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Xét về lỗi trong vụ án này, cần xác định: Bị cáo điều khiển xe ô tô tham gia giao thông khi đi vào ngã tư giao nhau đã thiếu chú ý quan sát, có biển báo đi chậm, có biển báo và vạch kẻ cho người đi bộ qua đường nhưng bị cáo không giảm tốc độ đã vi phạm Điều 9, Điều 11 Luật giao thông đường bộ, Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ và Điều 5 Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT, ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về các trường hợp phải giảm tốc độ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của bị hại, gây mất trật tự xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương. Do vậy, cần thiết xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung trong xã hội.

Đối với bà Nguyễn Thị B khi đi đến đoạn đường giao nhau với đường ưu tiên đã thiếu phòng ngừa tai nạn, chưa đảm bảo an toàn tuyệt đối cho bản thân và các phương tiện khác lưu thông trên phần đường ưu tiên, đã không tuân thủ quy định tại

Điều 24 Luật giao thông đường bộ là một phần nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo D.

Xét thấy bị cáo phạm tội do lỗi vô ý và có một phần lỗi của bị hại. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; có nhân thân tốt được thể hiện chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và cũng không ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm là phù hợp với Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện người bị hại có đơn xin bãi nại trách nhiệm dân sự nên không xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tăng D 01 Giấy phép lái xe hạng E, số: 510063000173 mang tên Nguyễn Tăng D do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 18/4/2018

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tăng D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tăng D 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 03 (Ba) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/7/2023). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tăng D 01 (một) Giấy phép lái xe hạng E Số/No: 510063000173 mang tên Nguyễn Tăng D do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 18/4/2018.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Tăng D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo, bị đơn dân sự, người đại diện hợp pháp cho người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TX.Đức Phổ;
- Cơ quan CSĐT công an TX.Đức Phổ;
- Cơ quan THAHS công an TX.Đức Phổ;
- Chi cục THADS TX.Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.;
- Lưu văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đức